

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĂN GIANG
TỈNH HƯNG YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2023/HSST

Ngày: 24/4/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN GIANG, TỈNH HƯNG YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Vũ Thu Giang.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tạ Minh Tiếp và bà Nguyễn Thị Ngọc Hoan.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thoa - Thư ký TAND huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên.

- Đại diện VKSND huyện Văn Giang tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hào - Kiểm sát viên.

Ngày 24/4/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 22/2023/TLST-HS ngày 20/3/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2023/QĐXXST-HS ngày 10/4/2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đinh Văn L**; Sinh năm: 2000 tại huyện V, tỉnh Yên Bái. Nơi đăng ký HKTT: Thôn N, xã T, huyện V, tỉnh Yên Bái; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Văn P và bà Sầm Thị L1. Vợ con: chưa có. Tiền án, tiền sự: chưa có. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 08/12/2022 đến ngày 11/12/2022 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh H. Theo Lệnh trích xuất có mặt tại phiên tòa.

***Người làm chứng:**

- Anh Trịnh Quang P1, sinh năm 1994 (vắng mặt)

Địa chỉ: thôn A, xã N, huyện V, tỉnh Hưng Yên

- Chị Chu Thị N, sinh năm 1985 (vắng mặt)

Địa chỉ: thôn A, xã N, huyện V, tỉnh Hưng Yên

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 08/12/2022, Công an xã T, huyện V phối hợp cùng Công an xã N, huyện V và Tổ công tác đảm bảo an ninh trật tự của Công an huyện V tại khu đô thị D tiến hành tuần tra tại khu vực nghĩa trang thôn A, xã

N, phát hiện đường vào nghĩa trang thôn 14 có Đinh Văn L, sinh năm: 2000, HKTT: Thôn N, xã T, huyện V, tỉnh Yên Bái có biểu hiện nghi vấn. Tiến hành kiểm tra trên người của L thu giữ: tại trong lòng bàn tay trái 05 gói nilon màu xanh, kích thước không đồng đều, bên trong các gói nilon đều chứa chất màu trắng dạng cục và bột, tất cả được niêm phong trong phong bì ký hiệu là M1; thu tại cặp quần phía trước bên phải 01 túi nilon màu trắng, kích thước (20x11)cm bên trong có 18 gói nilon màu xanh, kích thước không đồng đều, bên trong các gói nilon đều chứa chất màu trắng dạng cục và bột, tất cả được niêm phong trong phong bì ký hiệu là M2.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của L tại thôn A, xã N, huyện V và trưng cầu giám định ma túy đối với số chất đã thu giữ của L trong các niêm phong ký hiệu M1, M2. Kết quả khám xét chỗ ở của L không thu giữ được đồ vật, tài liệu gì có liên quan. Tại bản Kết luận giám định số: 453/KL-KTHS(MT) ngày 11/12/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh H kết luận: Mẫu chất màu trắng dạng cục và bột trong niêm phong ghi ký hiệu M1, có tổng khối lượng là: 0,352g (*Không thấy ba năm hai gam*) là ma túy, loại Heroine; mẫu chất màu trắng dạng cục và bột trong niêm phong ghi ký hiệu M2, có tổng khối lượng là: 1,085g (*Một thấy không tám năm gam*) là ma túy, loại Heroine.

Quá trình điều tra vụ án, Đinh Văn L khai nhận: Bản thân thường xuyên sử dụng chất ma túy, loại Heroine và đang sống lang thang tại xã N để đi tìm việc làm. Trước khi bị bắt, L ở tại lán trồng cây của người dân ở gần nghĩa trang thôn A, xã N. Khoảng 14 giờ 45 phút ngày 08/12/2022, L đi bộ từ lán ra đoạn đường vào nghĩa trang thôn A, mua 400.000 đồng ma túy, loại Heroin của một nam thanh niên không biết tên, tuổi, địa chỉ, để sử dụng. Người này đưa cho L 23 gói Heroin, L nhặt một chiếc túi nilon màu trắng và cho 18 gói vào trong túi nilon rồi dắt vào cặp quần phía trước bên phải; còn lại 05 gói, L cầm ở bàn tay trái mang về lán để sử dụng. Trên đường đi thì bị lực lượng Công an phát hiện, bắt quả tang và thu giữ toàn bộ số ma túy nêu trên.

Tại bản cáo trạng số: 29/CT-VKSVG ngày 16/3/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên đã truy tố Đinh Văn L về tội: **“Tàng trữ trái phép chất ma túy”** theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay:

- Bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nêu tại bản Cáo Trạng, tỏ thái độ ăn năn hối cải và xin được giảm nhẹ hình phạt, xin được miễn án phí.

- Kết thúc phần xét hỏi đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Giang phát biểu bản Luận tội giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo. Sau khi

phân tích, đánh giá các chứng cứ chứng minh tội phạm, phân tích tính nguy hiểm của tội phạm do bị cáo gây ra, hậu quả của hành vi đối với xã hội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, đại diện VKSND huyện Văn Giang đề nghị HĐXX:

Tuyên bố bị cáo Đinh Văn L phạm tội: **“Tàng trữ trái phép chất ma túy”**.

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 điều 51, Điều 38, Điểm a khoản 1 điều 46, điểm c khoản 1 điều 47 của Bộ luật hình sự. Khoản 1; điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Xử phạt Đinh Văn L 02 năm đến 02 năm 03 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 08/12/2022. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Tịch thu cho tiêu hủy phong bì niêm phong hoàn mẫu vật sau giám định số 453/KL-KTHS(MT) của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh H, bên trong có 0,332g ma túy, loại Heroine trong niêm phong ký hiệu M1; 1,063 g ma túy, loại Heroine trong niêm phong ký hiệu M2; các mảnh Nilon gói ma túy, 01 vỏ túi nilon và 02 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định.

- Ý kiến người bào chữa: Nhất trí với luận tội của Đại diện viện kiểm sát về tội danh và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Đề nghị HĐXX miễn hình phạt bổ sung, miễn án phí cho bị cáo. Về hình phạt đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

- Bị cáo nhất trí với luận tội của đại diện Viện kiểm sát, nhất trí quan điểm tranh luận của người bào chữa. Bị cáo không tranh luận gì. Khi được nói lời sau cùng, bị cáo trình bày bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật và rất hối hận, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng:

- Cơ quan điều tra, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân và kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện. Hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đều đảm bảo đúng pháp luật.

- Người làm chứng vắng mặt không có lý do, bị cáo, người bào chữa và đại diện Viện kiểm sát đề nghị xét xử vụ án vắng mặt họ. Xét thấy người làm chứng vắng mặt nhưng đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, sự vắng mặt của họ

không ảnh hưởng đến việc xử lý vụ án nên HĐXX căn cứ khoản 1 Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự tiếp tục xét xử vụ án.

[2]. Về hành vi phạm tội:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, bản kết luận giám định, lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 15 giờ ngày 08/12/2022, tại đường V thôn A, xã N, huyện V, tỉnh Hưng Yên, Công an xã T phối hợp với Công an xã N và Tổ công tác bảo đảm an ninh trật tự của Công an huyện V tại khu đô thị D, bắt quả tang Định Văn L đang có hành vi cất giấu trái phép trên người 1,437 gam ma túy loại Heroine. Mục đích Lãng cất giấu số ma túy trên để sử dụng.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi cất giữ ma túy để sử dụng là vi phạm pháp luật nhưng do nghiện ma túy nên vẫn cố ý thực hiện. Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội **“Tàng trữ trái phép chất ma túy”** theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Giang truy tố bị cáo về tội danh và điều luật theo bản Cáo trạng là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của nhà nước đối với các chất ma túy. Hành vi của bị cáo còn huỷ hoại sức khỏe, trí lực của chính bị cáo, phá hoại kinh tế, hạnh phúc gia đình cũng như làm phát sinh các loại tội phạm khác. Chỉ vì nghiện ma túy, để thoả mãn cơn nghiện mà bị cáo bất chấp tác hại của ma túy, coi thường pháp luật, cố ý tàng trữ để sử dụng nên cần xử lý bị cáo bằng một bản án thật nghiêm.

[3]. Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự nhưng là đối tượng nghiện ma túy. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. HĐXX xét thấy, cần xử phạt bị cáo bằng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định, có như vậy mới đủ điều kiện để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội, cũng như góp phần phòng ngừa tội phạm chung.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống tại vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, không có nghề nghiệp và thu nhập ổn

định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Đối với đối tượng đã bán ma túy cho L, Cơ quan điều tra Công an huyện V đã điều tra nhưng không xác định được nhân thân, địa chỉ nên không có căn cứ xử lý.

[5]. Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

01 phong bì niêm phong hoàn mẫu vật sau giám định số 453/KL-KTHS(MT) của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh H, bên trong có 0,332g ma túy, loại Heroine trong niêm phong ký hiệu M1; 1,063 g ma túy, loại Heroine trong niêm phong ký hiệu M2; các mảnh Nilon gói ma túy, 01 vỏ túi nilon và 02 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định là chất Nhà nước cấm lưu hành và không còn giá trị sử dụng nên sẽ tịch thu cho tiêu hủy.

[6]. Về án phí: Bị cáo có tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Xét bị cáo là người dân tộc thiểu số, thuộc diện hộ nghèo; sinh sống ở vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, bị cáo xin được miễn nộp án phí nên theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1.Căn cứ vào:

- Điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 điều 51; Điều 38; Điểm a khoản 1 điều 46; Điểm c khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự.
- Khoản 1, Đ a, điểm c khoản 2 Điều 106; Điều 135; Điều 136; Khoản 1 điều 293; Điều 299; Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự;
- Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

2. Tuyên bố: Bị cáo Đinh Văn L phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”

3. Mức hình phạt: Xử phạt bị cáo Đinh Văn L 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 08/12/2022.

4. Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

Tịch thu cho tiêu hủy 01 phong bì niêm phong hoàn mẫu vật gửi giám định số 453/KL-KTHS(MT) của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh H, bên trong có 0,332g ma túy, loại Heroine trong niêm phong ký hiệu M1; 1,063 g ma túy, loại Heroine trong niêm phong ký hiệu M2; các mảnh Nilon gói ma túy, 01 vỏ túi nilon và 02 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định.

(Theo biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 20/3/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện V và Chi cục thi hành án dân sự huyện Văn Giang)

5. Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV&THA-TAND tỉnh Hưng Yên
- VKSND tỉnh Hưng Yên
- CA huyện Văn Giang
- VKS huyện Văn Giang
- Chi cục THADS huyện Văn Giang
- UBND xã Tú Lệ, huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái.
- Bị cáo
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Vũ Thu Giang